

Số: 1127/QĐ-ĐHKH

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 12 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thành lập và tổ chức hoạt động  
nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế và Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ quyết định số 1555/QĐ-ĐHH ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ quyết định số 1389/QĐ-ĐHH, ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành quy định, nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc và quyết định số 489/QĐ-ĐHKH ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thành lập và tổ chức hoạt động nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế”.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 2 (để thi hành);
- Lưu: VT, P. KH, CN & HTQT, NLHH.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Võ Thanh Tùng

## QUY CHẾ

### Thành lập và tổ chức hoạt động nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1127/QĐ-ĐHKH ngày 01/12/2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế)*

## CHƯƠNG I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các tiêu chí, thủ tục, chế độ ưu đãi cho các nhóm nghiên cứu với mục tiêu tạo ra các sản phẩm khoa học ứng dụng được đăng ký sở hữu trí tuệ, bằng độc quyền sáng chế và các giải pháp hữu ích (sau đây gọi tắt là nhóm nghiên cứu).

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tất cả các nhóm nghiên cứu và các cá nhân tham gia vào các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế (sau đây gọi tắt là Trường ĐHKH).

#### Điều 3. Mục đích phát triển của nhóm nghiên cứu

1. Tạo môi trường năng động thúc đẩy và phát huy hiệu quả nghiên cứu khoa học theo hướng ứng dụng và chuyển giao công nghệ;
2. Gắn đào tạo và nghiên cứu khoa học với việc tạo ra các sản phẩm ứng dụng cụ thể nhằm tạo ra nhân lực đáp ứng tốt nhu cầu xã hội;
3. Tạo nguồn thu khoa học và công nghệ cho nhà trường thông qua các hoạt động chuyển giao công nghệ;
4. Thúc đẩy hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.

## CHƯƠNG II

### TIÊU CHÍ, THỦ TỤC XÂY DỰNG NHÓM NGHIÊN CỨU

#### Điều 4. Nguồn nhân lực tham gia nhóm nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu được hình thành từ các nguồn nhân lực sau:

1. Cán bộ, giảng viên của Trường ĐHKH.
2. Giảng viên, nghiên cứu viên xuất sắc trong nước và quốc tế.
3. Nhân lực từ các công ty, xí nghiệp và cơ sở sản xuất các sản phẩm đang là đối tượng hợp tác của nhóm nghiên cứu.

## **Điều 5. Tiêu chí nhóm nghiên cứu**

### 1. Về nhân lực

a) Số lượng thành viên của nhóm nghiên cứu phải có ít nhất 50% là cán bộ và người học do Trường quản lý.

b) Phụ trách nhóm nghiên cứu (trưởng nhóm) đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 1, Điều 6 của Quy chế này.

c) Có 02 thành viên chủ chốt đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 2, Điều 6 của Quy chế này.

d) Các thành viên tham gia đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 3, Điều 6 của Quy chế này.

e) Trong quá trình hoạt động, trưởng nhóm có thể gửi tờ trình đề nghị thay đổi thành viên của nhóm để đáp ứng với nhu cầu thực tế.

### 2. Về yêu cầu nhóm

a) Nhóm nghiên cứu phải có định hướng phát triển nhóm rõ ràng về mục tiêu, nội dung và sản phẩm từ nghiên cứu đến ứng dụng sản phẩm trong thực tế.

b) Ưu tiên việc thành lập nhóm nghiên cứu theo hướng liên ngành, đa ngành.

## **Điều 6. Tiêu chuẩn Trưởng nhóm và thành viên**

### 1. Trưởng nhóm

Là cán bộ, giảng viên cơ hữu của Trường ĐHKH đảm bảo các điều kiện dưới đây:

a) Đã từng chủ trì thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài cấp Bộ (hoặc tương đương) có sản phẩm ứng dụng.

b) Có học vị từ tiến sĩ trở lên, và phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị.

c) Có kinh nghiệm hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước trong triển khai nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm tạo ra các sản phẩm khoa học được ứng dụng.

### 2. Thành viên chủ chốt trong nhóm nghiên cứu

Là cán bộ, giảng viên, người học của Trường ĐHKH đã từng tham gia sản xuất, nghiên cứu thành công sản phẩm ứng dụng có liên quan đến hướng nghiên cứu của nhóm.

### 3. Thành viên khác của nhóm nghiên cứu, bao gồm:

- Cán bộ, giảng viên, người học của Trường ĐHKH và các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
- Cán bộ, người lao động của các công ty, xí nghiệp và cơ sở sản xuất đang là đối tượng hợp tác của nhóm nghiên cứu.

## **Điều 7. Hồ sơ và trình tự đăng ký công nhận nhóm nghiên cứu**

### **1. Xét duyệt hồ sơ sơ bộ**

- a) Các nhóm nghiên cứu gửi đề xuất danh sách thành viên (bao gồm 01 trưởng nhóm, 02 thành viên chủ chốt và các thành viên khác) và bản tóm tắt nội dung nghiên cứu, kế hoạch phát triển nhóm cho Trường qua Phòng KH, CN và HTQT;
- b) Nhà trường thành lập Hội đồng để đánh giá và xét tuyển các nhóm đáp ứng yêu cầu.

### **2. Xét duyệt hồ sơ hoàn thiện và công nhận nhóm nghiên cứu**

Các nhóm đáp ứng yêu cầu nộp hồ sơ hoàn thiện, bao gồm:

- Đơn đề nghị của Trưởng nhóm;
- Đề cương thuyết minh về mục tiêu, các kết quả hoạt động nghiên cứu, đào tạo và hướng dẫn nghiên cứu gắn với các sản phẩm đầu ra trong thời gian là 05 năm;
- Lý lịch khoa học của trưởng nhóm, thành viên chủ chốt, thành viên khác theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

## **Điều 8. Hội đồng xét duyệt và thủ tục công nhận nhóm nghiên cứu**

### **1. Hội đồng xét duyệt**

Hội đồng có 05 đến 07 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch, 01 thư ký và các ủy viên. Thành viên Hội đồng là các chuyên gia có uy tín, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và am hiểu sâu về lĩnh vực khoa học của các nhóm nghiên cứu đăng ký, khách quan trong xét duyệt.

#### **a) Hội đồng xét duyệt hồ sơ sơ bộ**

- Hội đồng chỉ họp khi có mặt chủ tịch, thư ký và ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng;
- Chủ tịch Hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp;
- Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp. Tất cả các thành viên Hội đồng chuẩn bị ý kiến nhận xét và đánh giá các nhóm theo tiêu chí đạt hoặc không đạt;
- Nhóm nghiên cứu được xét chọn khi có tối thiểu 2/3 số phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng có mặt xếp loại “Đạt”.

#### **b) Hội đồng xét duyệt hồ sơ hoàn thiện**

- Hội đồng chỉ họp khi có mặt chủ tịch, thư ký và ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng;
- Chủ tịch Hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp;
- Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp. Tất cả các thành viên Hội đồng chuẩn bị ý kiến nhận xét và đánh giá các nhóm theo thang điểm 100;

- Hội đồng lập danh sách các nhóm nghiên cứu được sắp xếp theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp và có điểm tối thiểu là 70 điểm.

## 2. Thủ tục công nhận

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng, Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận nhóm nghiên cứu. Số lượng nhóm nghiên cứu được lựa chọn tùy thuộc vào tình hình thực tế của Nhà trường.

## **CHƯƠNG III**

### **CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ, ƯU TIÊN**

#### **Điều 9. Chế độ hỗ trợ, ưu tiên**

Nhóm nghiên cứu được hưởng các chế độ hỗ trợ sau:

1. Kinh phí trong hoạt động nghiên cứu và kinh phí tham gia các hội thảo, hội nghị khoa học, kiểm định chất lượng sản phẩm và đăng ký quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của Nhà trường;

2. Ưu tiên giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sản phẩm ứng dụng phù hợp với định hướng nghiên cứu;

3. Ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị đã được đầu tư để phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ;

4. Trưởng nhóm có thể đề xuất với Nhà trường kế hoạch đầu tư thiết bị, đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm chuyên ngành phù hợp với hướng nghiên cứu và các định hướng phát triển của nhóm nghiên cứu.

#### **Điều 10. Nguồn kinh phí hỗ trợ nhóm nghiên cứu**

Nguồn kinh phí để hỗ trợ các nhóm nghiên cứu gồm:

1. Nhà trường hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các nhóm nghiên cứu tối đa trong 5 năm.

2. Nhà trường ưu tiên thực hiện các đề tài tiềm năng, các đề tài do các Bộ giao cho Trường thực hiện.

3. Nhà trường ưu tiên sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **CHƯƠNG IV**

### **QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM**

#### **Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng nhóm và các thành viên**

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng nhóm

a) Chủ trì xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận nhóm nghiên cứu, cũng như đề án nghiên cứu và phát triển trong từng giai đoạn 5 năm.

b) Tập hợp đội ngũ trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực chuyên môn, sử dụng cơ sở vật chất, các nguồn kinh phí để xây dựng và phát triển nhóm nghiên cứu, các nội dung, nhiệm vụ được giao.

c) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu kết hợp đào tạo của nhóm, duy trì sự ổn định và gia tăng các sản phẩm khoa học công nghệ và đào tạo của nhóm.

d) Chịu trách nhiệm trong việc sử dụng kinh phí theo các quy định hiện hành.

e) Báo cáo định kỳ 06 tháng một lần báo cáo kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu với Nhà trường.

2. Trách nhiệm và quyền lợi của các thành viên: Tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ được trường nhóm phân công và được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu tiên theo quy định.

### **Điều 12. Trách nhiệm của Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế**

1. Thường trực tham mưu giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện, quản lý và giám sát các hoạt động của các nhóm nghiên cứu theo đúng các quy định của Quy chế này (các văn bản thủ tục, tiến độ, khối lượng, chất lượng, hội thảo, nghiệm thu, lưu trữ quản lý hồ sơ, dữ liệu và những công việc liên quan trong quá trình thực hiện).

2. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá hoạt động của các nhóm nghiên cứu 6 tháng/1 lần.

3. Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan tới các thành viên nhóm nghiên cứu là người nước ngoài.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức và Hành chính**

Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan tới chế độ làm việc của các thành viên nhóm nghiên cứu là cán bộ viên chức của Nhà trường.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất**

1. Quản lý tài chính các hoạt động của nhóm nghiên cứu trong Trường theo các quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán cho các nhóm nghiên cứu.

3. Thường xuyên cập nhật thông tin về các văn bản, các chế độ, chính sách của Nhà nước về quản lý tài chính có liên quan đến hoạt động của nhóm nghiên cứu.

4. Tiếp nhận yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất của các nhóm nghiên cứu và trình Ban Giám hiệu xem xét, phê duyệt.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Đào tạo đại học và Công tác sinh viên, Phòng Đào tạo sau đại học**

1. Phối hợp với các nhóm nghiên cứu trong công tác đào tạo đại học và sau đại học.

2. Theo dõi, thống kê, xác nhận các kết quả tham gia đào tạo của các nhóm nghiên cứu.

## **CHƯƠNG V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Kiểm tra đánh giá**

1. Giai đoạn 1 (3 năm đầu):

- Nhà trường đánh giá định kỳ các nhóm nghiên cứu 6 tháng/ 1 lần và đánh giá kết thúc giai đoạn 1;

- Kết quả đánh giá là cơ sở để Nhà trường xem xét, quyết định điều chỉnh các hoạt động liên quan của các nhóm nghiên cứu.

2. Giai đoạn 2 (2 năm tiếp theo):

- Nhà trường đánh giá định kỳ các nhóm nghiên cứu 6 tháng/ 1 lần và đánh giá kết thúc giai đoạn 2;
- Trong trường hợp nhóm nghiên cứu không đạt được yêu cầu về sản phẩm đầu ra, Nhà trường xem xét cho kéo dài thời gian thực hiện tối đa thêm 1 năm, nhưng không hỗ trợ thêm kinh phí và các ưu tiên liên quan khác. Hết thời gian kéo dài, các nhóm vẫn không đạt được yêu cầu của giai đoạn này, Nhà trường chỉ hỗ trợ các sản phẩm theo định mức hỗ trợ hiện hành.

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này áp dụng cho tất cả các đơn vị và cá nhân thuộc Trường ĐHKH và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời để Nhà trường xem xét điều chỉnh./.

**HIỆU TRƯỞNG**

(*đã ký*)

**Võ Thanh Tùng**